

THÔNG BÁO
Số lượng thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường THPT
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu;
- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có học sinh tham gia tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Quý phụ huynh, học sinh.

1. Tổng số thí sinh đăng ký thi tuyển sinh 10 thường ở các trường THPT

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
1	Phường An Đông	Trường THPT Trần Khai Nguyên	KV1	1455
2	Phường An Hội Đông	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	KV1	1390
3	Phường An Lạc	Trường THPT Hoàng Thế Thiện	KV1	943
4	Phường An Lạc	Trường THPT An Lạc	KV1	937
5	Phường An Nhơn	Trường THPT Trần Hưng Đạo	KV1	1707
6	Phường An Phú Đông	Trường THPT Thạnh Lộc	KV1	1708
7	Phường Bến Thành	Trường THPT Bùi Thị Xuân	KV1	1787
8	Phường Bến Thành	Trường THPT Ten Lơ Man	KV1	781
9	Phường Bình Đông	Trường THPT Tạ Quang Bửu	KV1	1048

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
10	Phường Bình Đông	Trường THPT Nguyễn Văn Linh	KV1	121
11	Phường Bình Hưng Hòa	Trường THPT Bình Hưng Hòa	KV1	1464
12	Phường Bình Lợi Trung	Trường THPT Phan Đăng Lưu	KV1	627
13	Phường Bình Lợi Trung	Trường THPT Trần Văn Giàu	KV1	856
14	Phường Bình Phú	Trường THPT Bình Phú	KV1	1473
15	Phường Bình Phú	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	KV1	1074
16	Phường Bình Tân	Trường THPT Vĩnh Lộc	KV1	1558
17	Phường Bình Tân	Trường THPT Bình Tân	KV1	733
18	Phường Bình Tiên	Trường THPT Phạm Phú Thứ	KV1	765
19	Phường Bình Thạnh	Trường THPT Thanh Đa	KV1	592
20	Phường Bình Thới	Trường THPT Nguyễn Hiền	KV1	739
21	Phường Bình Trị Đông	Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh	KV1	1252
22	Phường Bình Trung	Trường THPT Giồng Ông Tố	KV1	919
23	Phường Bình Trung	Trường THPT Thủ Thiêm	KV1	394
24	Phường Cầu Ông Lãnh	Trường THPT Lương Thế Vinh	KV1	505
25	Phường Chánh Hưng	Trường THPT Lương Văn Can	KV1	837
26	Phường Chợ Lớn	Trường THPT Hùng Vương	KV1	1720
27	Phường Chợ Lớn	Trường THPT Trần Hữu Trang	KV1	159

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
28	Phường Chợ Quán	Trường Trung học Thực hành Sài Gòn	KV1	350
29	Phường Chợ Quán	Trường Trung học thực hành Đại học Sư phạm	KV1	647
30	Phường Diên Hồng	Trường THCS - THPT Diên Hồng	KV1	228
31	Phường Đông Hưng Thuận	Trường THPT Trường Chinh	KV1	1653
32	Phường Đức Nhuận	Trường THPT Phú Nhuận	KV1	1901
33	Phường Gia Định	Trường THPT Võ Thị Sáu	KV1	1195
34	Phường Gia Định	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	KV1	1351
35	Phường Hạnh Thông	Trường THPT Gò Vấp	KV1	794
36	Phường Hiệp Bình	Trường THPT Hiệp Bình	KV1	997
37	Phường Hòa Bình	Trường THPT Trần Quang Khải	KV1	1027
38	Phường Hòa Hưng	Trường THPT Nguyễn Khuyến	KV1	1013
39	Phường Hòa Hưng	Trường THPT Nguyễn Du	KV1	823
40	Phường Linh Xuân	Trường THPT Đào Sơn Tây	KV1	1049
41	Phường Linh Xuân	Trường THPT Linh Trung	KV1	899
42	Phường Long Bình	Trường THPT Nguyễn Huệ	KV1	1045
43	Phường Long Bình	Trường THPT Nguyễn Văn Tăng	KV1	286
44	Phường Long Trường	Trường THPT Long Trường	KV1	266
45	Phường Minh Phụng	Trường THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	KV1	849

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
46	Phường Phú Định	Trường THPT Ngô Gia Tự	KV1	200
47	Phường Phú Định	Trường THPT Võ Văn Kiệt	KV1	764
48	Phường Phú Định	Trường phổ thông năng khiếu TD, TT Nguyễn Thị Định	KV1	355
49	Phường Phú Lâm	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	KV1	2322
50	Phường Phú Nhuận	Trường THPT Hàn Thuyên	KV1	579
51	Phường Phú Thọ Hòa	Trường THPT Trần Phú	KV1	2004
52	Phường Phước Long	Trường THPT Phước Long	KV1	888
53	Phường Sài Gòn	Trường THPT Trưng Vương	KV1	1191
54	Phường Sài Gòn	Trường THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	KV1	1004
55	Phường Tam Bình	Trường THPT Tam Phú	KV1	1126
56	Phường Tam Bình	Trường THPT Bình Chiểu	KV1	1059
57	Phường Tăng Nhơn Phú	Trường THPT Dương Văn Thi	KV1	874
58	Phường Tân Bình	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	KV1	833
59	Phường Tân Định	Trường THPT năng khiếu Thể dục Thể thao	KV1	104
60	Phường Tân Hòa	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	KV1	875
61	Phường Tân Hưng	Trường THPT Lê Thánh Tôn	KV1	1121
62	Phường Tân Hưng	Trường THPT Tân Phong	KV1	488
63	Phường Tân Mỹ	Trường THPT Ngô Quyền	KV1	1426

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
64	Phường Tân Mỹ	Trường THPT Nam Sài Gòn	KV1	437
65	Phường Tân Sơn Nhất	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	KV1	1692
66	Phường Tân Sơn Nhì	Trường THPT Tân Bình	KV1	1014
67	Phường Tân Sơn Nhì	Trường THPT Lê Trọng Tấn	KV1	1655
68	Phường Tân Thới Hiệp	Trường THPT Võ Trường Toản	KV1	1471
69	Phường Tây Thạnh	Trường THPT Tây Thạnh	KV1	2146
70	Phường Thạnh Mỹ Tây	Trường THPT Gia Định	KV1	1775
71	Phường Thông Tây Hội	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	KV1	1567
72	Phường Thủ Đức	Trường THPT Nguyễn Hữu Huân	KV1	1797
73	Phường Thủ Đức	Trường THPT Thủ Đức	KV1	2312
74	Phường Vườn Lài	Trường THPT Nguyễn An Ninh	KV1	625
75	Phường Vườn Lài	Trường THCS - THPT Sương Nguyệt Anh	KV1	149
76	Phường Xóm Chiếu	Trường THPT Nguyễn Trãi	KV1	419
77	Phường Xóm Chiếu	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	KV1	857
78	Phường Xuân Hòa	Trường THPT Lê Quý Đôn	KV1	1293
79	Phường Xuân Hòa	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	KV1	1604
80	Phường Xuân Hòa	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm	KV1	150
81	Phường Xuân Hòa	Trường THPT Marie Curie	KV1	1515

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
82	Phường Xuân Hòa	Trường THPT Nguyễn Thị Diệu	KV1	288
83	Xã An Nhơn Tây	Trường THPT An Nhơn Tây	KV1	594
84	Xã Bà Điểm	Trường THPT Nguyễn Hữu Cầu	KV1	1463
85	Xã Bà Điểm	Trường THPT Bà Điểm	KV1	1345
86	Xã Bà Điểm	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	KV1	858
87	Xã Bình Chánh	Trường THPT Bình Chánh	KV1	1085
88	Xã Bình Hưng	Trường THPT Phong Phú	KV1	298
89	Xã Bình Khánh	Trường THPT Bình Khánh	KV1	308
90	Xã Bình Khánh	Trường THPT An Nghĩa	KV1	359
91	Xã Bình Lợi	Trường phổ thông năng khiếu TD, TT Bình Chánh	KV1	307
92	Xã Bình Lợi	Trường THPT Lê Minh Xuân	KV1	939
93	Xã Cần Giờ	Trường THPT Cần Thạnh	KV1	289
94	Xã Củ Chi	Trường THPT Tân Thông Hội	KV1	1144
95	Xã Đông Thạnh	Trường THPT Lý Thường Kiệt	KV1	1063
96	Xã Đông Thạnh	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	KV1	1328
97	Xã Hiệp Phước	Trường THPT Long Thới	KV1	566
98	Xã Hóc Môn	Trường THPT Hồ Thị Bi	KV1	1286
99	Xã Hưng Long	Trường THPT Đa Phước	KV1	391

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
100	Xã Nhà Bè	Trường THPT Phước Kiển	KV1	421
101	Xã Nhà Bè	Trường THPT Dương Văn Dương	KV1	392
102	Xã Phú Hòa Đông	Trường THPT Trung Phú	KV1	1288
103	Xã Phú Hòa Đông	Trường THPT Phú Hòa	KV1	849
104	Xã Tân An Hội	Trường THPT Củ Chi	KV1	1187
105	Xã Tân Nhựt	Trường THPT Tân Túc	KV1	711
106	Xã Tân Vĩnh Lộc	Trường THPT Vĩnh Lộc B	KV1	1316
107	Xã Thái Mỹ	Trường THPT Quang Trung	KV1	678
108	Xã Thái Mỹ	Trường THPT Trung Lập	KV1	316
109	Xã Xuân Thới Sơn	Trường THPT Phạm Văn Sáng	KV1	1757
110	Phường An Phú	Trường THPT Lý Thái Tổ	KV2	1255
111	Phường Bến Cát	Trường THPT Bến Cát	KV2	1720
112	Phường Bình Dương	Trường THPT An Mỹ	KV2	1490
113	Phường Chánh Hiệp	Trường THPT Bình Phú - Bình Dương	KV2	1105
114	Phường Dĩ An	Trường THPT Dĩ An	KV2	1266
115	Phường Dĩ An	Trường THPT Nguyễn An Ninh - Bình Dương	KV2	1008
116	Phường Đông Hòa	Trường THPT Bình An	KV2	719
117	Phường Lái Thiêu	Trường THPT Nguyễn Trãi - Bình Dương	KV2	1228

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
118	Phường Phú An	Trường THPT Tây Nam	KV2	882
119	Phường Phú Lợi	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	KV2	997
120	Phường Tân Đông Hiệp	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai - Bình Dương	KV2	1543
121	Phường Tân Khánh	Trường THPT Tân Phước Khánh	KV2	972
122	Phường Tân Khánh	Trường THPT Thái Hòa	KV2	1212
123	Phường Tân Uyên	Trường THPT Huỳnh Văn Nghệ	KV2	1145
124	Phường Tây Nam	Trường THPT Thanh Tuyền	KV2	314
125	Phường Thủ Dầu Một	Trường THPT Võ Minh Đức	KV2	1456
126	Phường Thuận An	Trường THPT Trịnh Hoài Đức	KV2	1774
127	Phường Thuận Giao	Trường THPT Trần Văn Ôn	KV2	1215
128	Phường Vĩnh Tân	Trường THPT Tân Bình - Bình Dương	KV2	550
129	Xã An Long	Trường THCS-THPT Tây Sơn	KV2	265
130	Xã Bàu Bàng	Trường THPT Bàu Bàng	KV2	1143
131	Xã Bắc Tân Uyên	Trường THPT Lê Lợi	KV2	415
132	Xã Dầu Tiếng	Trường THPT Dầu Tiếng	KV2	571
133	Xã Long Hòa	Trường THPT Long Hòa	KV2	321
134	Xã Minh Thạnh	Trường THCS-THPT Minh Hòa	KV2	395
135	Xã Phú Giáo	Trường THPT Phước Vĩnh	KV2	748

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
136	Xã Phước Hòa	Trường THPT Phước Hòa	KV2	249
137	Xã Phước Thành	Trường THCS- THPT Nguyễn Huệ	KV2	246
138	Xã Thường Tân	Trường THPT Thường Tân	KV2	224
139	Phường Bà Rịa	Trường THPT Châu Thành	KV3	774
140	Phường Bà Rịa	Trường THPT Bà Rịa	KV3	754
141	Phường Phú Mỹ	Trường THPT Phú Mỹ	KV3	1665
142	Phường Phước Thắng	Trường THPT Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	681
143	Phường Rạch Dừa	Trường THPT Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	1211
144	Phường Tam Long	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	KV3	469
145	Phường Tam Thắng	Trường THPT Vũng Tàu	KV3	1539
146	Phường Tam Thắng	Trường THPT Trần Nguyên Hãn	KV3	1015
147	Phường Tân Hải	Trường THPT Trần Hưng Đạo-Bà Rịa-Vũng Tàu	KV3	768
148	Phường Tân Thành	Trường THPT Hắc Dịch	KV3	671
149	Phường Vũng Tàu	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	KV3	995
150	Xã Đất Đỏ	Trường THPT Võ Thị Sáu- Bà Rịa- Vũng Tàu	KV3	613
151	Xã Hòa Hội	Trường THPT Hòa Hội	KV3	522
152	Xã Hòa Hội	Trường THPT Hòa Bình	KV3	478
153	Xã Hồ Tràm	Trường THPT Xuyên Mộc	KV3	539

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
154	Xã Hồ Tràm	Trường THPT Phước Bửu	KV3	428
155	Xã Kim Long	Trường THPT Trần Phú -Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	481
156	Xã Long Điền	Trường THPT Trần Văn Quan	KV3	549
157	Xã Long Hải	Trường THPT Long Hải - Phước Tỉnh	KV3	585
158	Xã Long Hải	Trường THPT Minh Đạm	KV3	482
159	Xã Long Hải	Trường THPT Trần Quang Khải- Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	502
160	Xã Ngãi Giao	Trường THPT Nguyễn Trãi Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	427
161	Xã Ngãi Giao	Trường THPT Nguyễn Du- Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	563
162	Xã Nghĩa Thành	Trường THPT Ngô Quyền -Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	500
163	Xã Phước Hải	Trường THPT Dương Bạch Mai	KV3	446
164	Xã Xuân Sơn	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ - Bà Rịa - Vũng Tàu	KV3	337
165	Xã Xuyên Mộc	Trường THPT Bưng Riềng	KV3	398
Tổng			151.254	

2. Tổng số thí sinh đăng ký thi tuyển sinh 10 loại hình chuyên và tiếng Anh Tích hợp (theo Đề án 5695)

2.1. Tổng số thí sinh đăng ký vào các trường THPT chuyên

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
1	Phường Sài Gòn	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	KV1	2521

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
2	Phường Chợ Quán	THPT chuyên Lê Hồng Phong	KV1	5738
3	Phường Thủ Dầu Một	THPT Chuyên Hùng Vương	KV2	1526
4	Phường Phước Thắng	THPT Chuyên Lê Quý Đôn	KV3	1325
Tổng			11.110	

2.2. Tổng số thí sinh đăng ký vào các trường THPT có chương trình tiếng Anh Tích hợp (theo Đề án 5695)

STT	Tên phường	Tên trường	Khu vực	SL ĐK NV1
1	Phường Bến Thành	THPT Bùi Thị Xuân	KV1	201
2	Phường Sài Gòn	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa	KV1	448
3	Phường Cầu Ông Lãnh	THPT Lương Thế Vinh	KV1	80
4	Phường Xuân Hòa	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	KV1	151
5	Phường Chợ Quán	Trung học thực hành Sài Gòn	KV1	82
6	Phường Phú Lâm	THPT Mạc Đĩnh Chi	KV1	101
7	Phường Thạnh Mỹ Tây	THPT Gia Định	KV1	156
8	Phường Đức Nhuận	THPT Phú Nhuận	KV1	169
9	Phường Tân Sơn Nhất	THPT Nguyễn Thượng Hiền	KV1	251
10	Phường Thủ Đức	THPT Nguyễn Hữu Huân	KV1	155
Tổng			1.794	

***Ghi chú: Số liệu 11.110 thí sinh dự thi chuyên và 1.794 thí sinh dự thi tiếng Anh Tích hợp (theo Đề án 5695) đã được tính gộp trong tổng số thí sinh dự thi tuyển sinh lớp 10 tại mục 1.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCL (LNMH).

